



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG



Tin KINH TẾ VIỆT NAM



Tin KINH TẾ THẾ GIỚI

Thông tin được tổng hợp từ các nguồn báo điện tử chính thống trong nước và quốc tế, cụ thể:

- Trong nước: chinhphu, sbv, gso, vietstock,...
- Quốc tế: bloomberg, goldprice, tradingeconomics,...

BP.NGHIÊN CỨU & PHÁT TRIỂN – PHÒNG KẾ HOẠCH

[a] 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.HCM

[t] (028) 38 469 516 (1813/1819) – [e] kehoach@sacombank.com

Tin nổi bật

Khảo sát tại 27 ngân hàng cho thấy, có tới 16 ngân hàng ghi nhận tỷ lệ CIR tăng so với cùng kỳ. CIR trung bình của nhóm khảo sát tăng khá mạnh lên 42,7%, từ mức 40,4% cùng kỳ năm trước. Trong đó, đáng chú ý, có tới 6/27 ngân hàng sở hữu CIR trên 50%. Ở chiều ngược lại, một số ngân hàng vẫn duy trì được tỷ lệ CIR thấp nhờ việc đẩy mạnh doanh thu song song với khả năng kiểm soát, tiết giảm và sử dụng hiệu quả chi phí.

Bảng chỉ số

(Thứ Sáu, ngày 19/05/2023)

Chứng khoán

VN - INDEX	1,068.31	↑	0.74%
HNX - INDEX	213.01	↑	0.07%
DOWN JONES INDUS	33,535.91	↑	0.34%
EURO STOXX 50 PR	4,367.45	↑	1.02%
CSI 300 INDEX	3,956.07	↓	-0.10%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	67.100	↓	-0.15%
Quốc tế (USD/Oz)	1,957.4	↓	-1.24%

Tỷ giá (USD/VND)

USD/VND (BQLNH)	23.680	↑	0.03%
EUR/USD	1.0777	↓	-0.56%

Dầu

WTI (USD/th)	72.03	↓	-0.85%
--------------	-------	---	--------


Tài chính
NGÂN HÀNG

- Chuyên gia IFC chỉ cách để nợ xấu không xấu
- CIR của nhiều ngân hàng bắt đầu tăng trở lại
- Ngân hàng hoạt động hiệu quả, giảm chi phí nhờ kết nối dữ liệu, chuyển đổi số


Kinh tế
VIỆT NAM

- Việt Nam khó có thể kỳ vọng vào sự phục hồi của Trung Quốc sau khi mở cửa trở lại
- Chuyên gia đề xuất 3 nhóm giải pháp kiểm soát lạm phát, thúc đẩy phục hồi kinh tế


Kinh tế
QUỐC TẾ

- Liên hợp quốc cảnh báo nguy cơ tăng trưởng toàn cầu thấp kéo dài
- Nợ toàn cầu vượt 300.000 tỷ USD, các thị trường mới nổi đang nợ nhiều chưa từng thấy

Chuyên gia IFC chỉ cách để nợ xấu không xấu



Tại Hội thảo "Vấn đề xử lý nợ xấu (NX) trong Luật Các tổ chức tín dụng (TCTD) sửa đổi, cán bộ quốc gia cao cấp của IFC Việt Nam (VN) phát biểu, VN nên tiếp cận vấn đề xử lý NX theo hướng sử dụng các giải pháp thị trường mở nhiều hơn, thay vì 1 thị trường đóng chỉ có giao dịch giữa các ngân hàng (NH) và VAMC. Mặc dù, đã bàn tới vấn đề này nhiều nhưng VN vẫn nằm ở vạch xuất phát của việc mở cửa thị trường NX, chưa thực sự mở cho các nhà đầu tư tham gia. Vấn đề khác là các cơ chế và đề xuất hiện nay chưa thu hút được nhiều bên tham gia thị trường. Thực tế quy định cũng chỉ mới cho phép NH và VAMC tham gia thị trường. Nợ về cơ bản vẫn “đá đi đá lại” giữa các NH mà chưa có 1 giải pháp thị trường đúng nghĩa. Ngoài ra, khung pháp lý xử lý nợ xấu và Luật Các TCTD là 2 văn bản có bản chất hoàn toàn khác nhau. Luật là quy định về hoạt động, quản trị của TCTD, trong khi quy định giải quyết NX liên quan nhiều tới xử lý tài sản bảo đảm, tố tụng... Giải pháp tốt hơn là nên có luật riêng dành cho NX. Đây là việc quan trọng để chỉ chuyên xử lý NX và tập trung, phản hồi nhanh chóng với thị trường. Về lo ngại nhà đầu tư nước ngoài sở hữu tài sản, chuyên gia cho rằng, có thể tạo cơ chế gián tiếp để thông qua đại lý xử lý tài sản bảo đảm trong nước, yêu cầu các nhà đầu tư phải làm việc với đại diện trong nước. Tham khảo kinh nghiệm quốc tế, đã có nhiều quốc gia trong khu vực đã mở cửa thị trường xử lý NX như Ấn Độ có luật riêng về xử lý NX, không cần qua các quá trình tố tụng phức tạp; Philippines có cơ chế khuyến khích bằng tiền trong 3 năm để hỗ trợ NH xử lý NX.

CIR của nhiều ngân hàng bắt đầu tăng trở lại



Những năm gần đây, 1 xu hướng thể hiện rõ là CIR của nhiều ngân hàng thương mại (NHTM) VN liên tục giảm, phản ánh hướng hiệu quả hơn trong tối ưu hóa vận hành với giá trị của chuyển đổi số, chất lượng nhân sự nâng cao và giảm thiểu các chi phí đầu tư theo mô hình NH truyền thống như trước đây. Tuy nhiên, số liệu 3 tháng đầu năm nay đang cho thấy dấu hiệu không còn mấy tích cực khi tỷ lệ CIR có xu hướng tăng trở lại tại nhiều thành viên. Khảo sát của chúng tôi tại 27 NH cho thấy, có tới 16 NH ghi nhận tỷ lệ Chi phí/Thu nhập tăng sv cùng kỳ. CIR trung bình của nhóm khảo sát tăng khá mạnh lên 42,7%, từ mức 40,4% cùng kỳ năm trước. Trong đó, đáng chú ý, có tới 6/27 NH sở hữu CIR trên 50%. Ở chiều ngược lại, 1 số NH vẫn duy trì được tỷ lệ CIR thấp nhờ việc đẩy mạnh doanh thu song song với khả năng kiểm soát, tiết giảm và sử dụng hiệu quả chi phí... CIR tăng có tác động từ 2 chiều: NH gia tăng đầu tư với chi phí hoạt động tăng lên nhưng hiệu quả tạo doanh thu đạt được không tăng tương ứng; hoặc NH tiết giảm chi phí hoạt động nhưng chiều doanh thu đi xuống nhanh hơn. Theo đó, phần lớn các thành viên ghi nhận CIR tăng trong 3 tháng đầu năm nay chủ yếu do tốc độ tăng trưởng doanh thu không bắt kịp với tốc độ tăng trưởng của chi phí. Bên cạnh đó, cấu phần chiếm tỷ trọng lớn nhất trong chi phí hoạt động chính là quỹ lương. Theo giới phân tích, NH sở hữu quỹ lương thưởng lớn không hẳn là điều không tốt khi nó có thể có tác động tích cực đến hiệu quả làm việc của nhân viên.

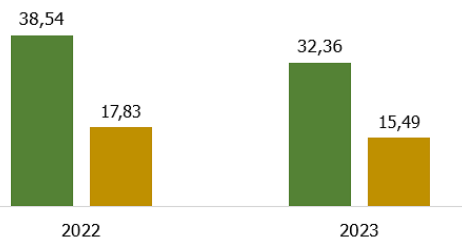


Ngân hàng hoạt động hiệu quả, giảm chi phí nhờ kết nối dữ liệu, chuyển đổi số

Tại sự kiện Ngày Chuyển đổi số ngành NH 2023 diễn ra sáng 18/5, Thống đốc cho biết, các TCTD đã không ngừng nghiên cứu, ứng dụng rộng rãi các công nghệ số tiên tiến như dữ liệu lớn, phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo/học máy....Các hoạt động này nhằm tối ưu hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ, cung ứng sản phẩm - dịch vụ mang tính cá nhân hóa cao, phù hợp với nhu cầu, hành trình khách hàng. Nhiều TCTD đã triển khai các giải pháp cho phép khách hàng mở tài khoản thanh toán dựa trên xác thực dữ liệu dân cư; cho phép định danh, xác minh thông tin khách hàng bằng thẻ CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VNeID; làm sạch thông tin khách hàng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tối ưu quá trình cho vay bằng các giải pháp chấm điểm tín dụng, xác thực thông tin đa chiều bằng dữ liệu dân cư;... Những kết quả này đã được minh chứng qua những thông tin nổi bật. Nhiều NH có hơn 90% giao dịch khách hàng thực hiện trên kênh số. Nhiều TCTD có hiệu quả hoạt động tốt nhờ tích cực chuyển đổi số, giảm tỷ lệ CIR xuống ngưỡng 30%, tiệm cận tỷ lệ mà nhiều NH khu vực, quốc tế đang chuyển đổi số nỗ lực hướng tới. Khoảng 74,63% người trưởng thành đã có tài khoản NH. 3,71 triệu tài khoản Mobile Money đã được mở, trong đó hơn 70% tại khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa... Bên cạnh đó, 1 số chỉ số đã đạt và vượt sv mục tiêu đề ra tại Kế hoạch chuyển đổi số ngành NH như tỷ lệ người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử, tỷ lệ dịch vụ công của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đủ điều kiện được nâng cấp lên mức độ 4,...

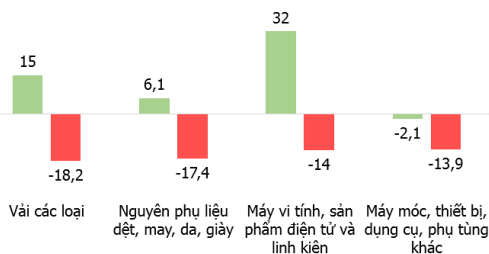
Nhập khẩu và xuất khẩu sang Trung Quốc đều giảm trong 4 tháng đầu năm (tỷ USD)
(Nguồn: Tổng cục Hải quan)

■ Nhập khẩu ■ Xuất khẩu



Tăng trưởng trị giá nhập khẩu một số mặt hàng chủ yếu trong 4 tháng đầu năm (% so với cùng kỳ)
(Nguồn: Tổng cục Hải quan)

■ 4T2022 ■ 4T2023



Việt Nam khó có thể kỳ vọng vào sự phục hồi của Trung Quốc sau khi mở cửa trở lại

Trong báo cáo vừa công bố, VDSC dự báo hoạt động xuất khẩu (XK) của VN trong ngắn hạn chưa có nhiều thay đổi dựa trên nhiều lý do: (i) Chỉ số PMI tháng 4 tiếp tục giảm chỉ còn 46,7 điểm trong khi nhập khẩu (NK) nguyên vật liệu tiếp tục giảm; (ii) Sự sụt giảm NK của Trung Quốc (TQ) cho thấy VN khó có thể kỳ vọng dựa vào sự phục hồi của TQ sau khi mở cửa trở lại; (iii) Thị trường xuất khẩu (XK) lớn của VN là Mỹ và EU đang trong vùng nguy cơ của suy giảm tăng trưởng. Điểm sáng là chính sách thắt chặt tiền tệ của Mỹ đã có dấu hiệu dừng lại, khả năng cao là FED sẽ dừng tăng LS trong cuộc họp tháng 6. Ngoài ra, cán cân thương mại thặng dư đang hỗ trợ tích cực cho việc tích lũy ngoại tệ, từ đầu năm đến nay NHNN đã mua vào hơn 6 tỷ USD, đưa dự trữ ngoại hối lên #90 tỷ USD. Việc bộ đệm dự trữ ngoại hối phục hồi là chỉ báo tích cực đối với diễn biến tỷ giá, giúp nền KT có thể ứng phó với rủi ro khó lường từ thị trường quốc tế. Tháng 4, mức độ sụt giảm của các mặt hàng XK chủ lực như dệt may hay điện tử không thay đổi nhiều so với tháng 3 nhưng các mặt hàng còn lại có xu hướng giảm mạnh hơn. Xét theo thị trường, thị trường Mỹ vẫn là thị trường yếu nhất với mức ↓21,6% so cùng kỳ. XK sang châu Âu và TQ có mức giảm lần lượt là 11,1% và 13,1% so cùng kỳ. XK sang các thị trường châu Á nhìn chung bớt xấu hơn, XK sang Hàn Quốc ↓9,6% so cùng kỳ, sang ASEAN và Nhật Bản lần lượt ↓3,9% và ↓0,8% so cùng kỳ. NK nguyên vật liệu hàng điện tử ↓28,9% so cùng kỳ, dệt may ↓20,8% và máy móc thiết bị ↓14,6%. Sự hồi phục của xu hướng NK nguyên vật liệu trong tháng 3 chỉ là tạm thời và tiếp tục giảm mạnh trong tháng 4. Về thị trường NK, NK hàng hoá từ TQ ↓16,0% so cùng kỳ trong 4 tháng. Trong khi đó, NK hàng hoá từ thị trường ASEAN và Hàn Quốc tiếp tục ↓17,6% và ↓28,7% so cùng kỳ.



Chuyên gia đề xuất 3 nhóm giải pháp kiểm soát lạm phát, thúc đẩy phục hồi kinh tế

Theo nghiên cứu Kiểm soát lạm phát nhằm thúc đẩy phục hồi KT VN của TS. Phạm Thái Hà, 3 nhóm giải pháp có thể được phối hợp thực hiện để kiểm soát lạm phát: giải pháp tài chính, giải pháp tiền tệ và các giải pháp hỗ trợ gồm: (i) Giải pháp tài chính nhằm kiểm soát lạm phát ở VN - Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, khuyến khích xuất khẩu, kiểm chế nhập siêu, sử dụng tiết kiệm năng lượng. Thực hiện chính sách tài khóa thắt chặt, cắt giảm đầu tư công, giảm bội chi ngân sách Nhà nước. Điều hành giá các mặt hàng thiết yếu; (ii) Giải pháp tiền tệ nhằm kiểm soát lạm phát - Hoàn thiện hệ thống điều hành CSTT. Áp dụng mô hình KT lượng để phân tích dự báo lạm phát. Tăng cường công tác tái cấu trúc hệ thống NH. Một số giải pháp tiền tệ khác như: triển khai có hiệu quả Dự án Hệ thống thông tin quản lý và hiện đại hoá NH, hoàn thiện khung pháp lý đối với các giao dịch phái sinh liên quan tới LS và tỷ giá, nghiên cứu các giải pháp khuyến khích người dân và DN sử dụng đa dạng các loại ngoại tệ trong thanh toán quốc tế...; (iii) Giải pháp hỗ trợ: Chính sách hỗ trợ DN cần tiếp tục được thực hiện theo hướng tập trung, đúng đối tượng trên cơ sở theo sát nhu cầu và thực tế ảnh hưởng của dịch bệnh đối của DN. Để kích thích tăng trưởng và phục hồi nền KT, tăng đầu tư công là giải pháp quan trọng nhằm gia tăng tổng cầu của nền KT, tạo lực đẩy cho đầu tư khu vực tư nhân. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, tăng nguồn lực thực hiện chính sách tài khoá & Thực hiện chính sách chi ngân sách Nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, ưu tiên chi cho phòng, chống dịch Covid-19, điều chỉnh quy mô và cơ cấu chi cho y tế trong NSNN.....



Liên hợp quốc cảnh báo nguy cơ tăng trưởng toàn cầu thấp kéo dài

Ngày 16/5, trong Bản cập nhật giữa năm của Báo cáo Triển vọng và Tình hình KT Thế giới công bố hồi tháng 1, Liên hợp quốc nhận định, tình trạng lạm phát cao dai dẳng ở cả các nước phát triển và đang phát triển do hậu quả của đại dịch đã thúc đẩy các NHTW đưa ra những đợt tăng LS mạnh nhất trong nhiều thập kỷ. Tuy nhiên, sự giảm tốc tăng trưởng toàn cầu vào 2023 có thể sẽ ít nghiêm trọng hơn so với dự đoán trước, chủ yếu nhờ chi tiêu hộ gia đình tăng liên tục ở các nền KT lớn và đà phục hồi của Trung Quốc. Dự báo tăng trưởng toàn cầu 2023 được điều chỉnh $\uparrow 0,4\%$ lên 2,3% và 2024 điều chỉnh $\downarrow 0,2\%$ xuống 2,5%. Tốc độ tăng trưởng toàn cầu vẫn thấp hơn nhiều so với mức trung bình $\uparrow 3,1\%$ trong 2 thập kỷ trước đại dịch. Chi tiêu hộ gia đình ổn định đã thúc đẩy LHQ điều chỉnh tăng dự báo 2023 của Mỹ từ mức 0,4% lên 1,1%. Dự báo cho EU tăng lên 0,9% thay vì 0,2%. Ước tính tăng trưởng của Trung Quốc 2023 được điều chỉnh $\uparrow 0,5\%$ lên 5,3%. Tăng trưởng của Nhật Bản dự báo ở mức 1,2%, thấp hơn con số trước đó là 1,5%. Nền KT của Anh dự kiến sẽ suy giảm ít hơn ước tính đầu tiên, $\downarrow 0,1\%$ thay vì 0,8%. Nga sẽ chứng kiến nền KT suy $\downarrow 0,6\%$, kịch bản tốt hơn nhiều so với dự báo hồi tháng 1 về mức $\downarrow 2,9\%$. Dự báo tăng trưởng KT Ấn Độ vẫn được giữ nguyên ở mức 5,8%. Thương mại toàn cầu dự kiến sẽ vẫn chịu áp lực. Kịch bản cơ sở dự đoán rằng khối lượng thương mại hàng hóa và dịch vụ toàn cầu 2023 sẽ $\uparrow 2,3\%$, cao hơn so với dự báo trước đây về mức tăng trưởng gần như bằng không. Lạm phát trung bình toàn cầu 2023 ước 5,2%, giảm từ mức cao nhất trong 2 thập kỷ là 7,5% vào 2022. Trong khi áp lực tăng giá dự kiến sẽ “hạ nhiệt” dần, lạm phát ở nhiều quốc gia sẽ vẫn cao hơn nhiều so với mục tiêu của các NHTW.



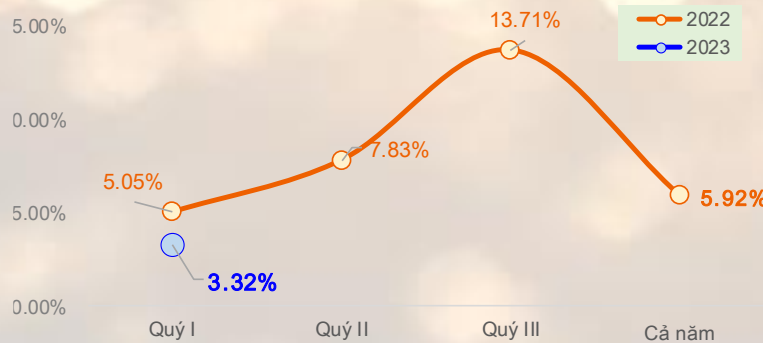
Nợ toàn cầu vượt 300.000 tỷ USD, các thị trường mới nổi đang nợ nhiều chưa từng thấy

Theo báo cáo công bố ngày 17/5 của Viện Tài chính Quốc tế, nợ toàn cầu đã đạt mức gần kỷ lục trong Q.I trong bối cảnh xuất hiện ngày càng nhiều lo ngại rằng việc Chính phủ Mỹ vỡ nợ có thể gây ra hỗn loạn trên thị trường tài chính toàn cầu. Cụ thể, nợ toàn cầu **↑8.300 tỷ USD** lên 304.900 tỷ USD trong Q.I. Kỷ lục trước đó được thiết lập vào Q.I/2022 khi mức nợ toàn cầu đạt 306.300 tỷ USD. Tại các thị trường mới nổi, tổng nợ đạt 100.700 tỷ USD, cao nhất từ trước đến nay, **#250% GDP**. Con số này tăng từ 75.000 tỷ USD vào 2019, **↑#34%**. “Các thị trường phát triển ghi nhận mức tăng mạnh hơn, chủ yếu bắt nguồn từ Nhật, Mỹ, Pháp và Anh. Tại các thị trường mới nổi, mức tăng mạnh ghi nhận tại Trung Quốc (TQ), Mexico, Brazil, Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ”. Đòn bẩy nợ trong hệ thống tài chính, chi phí nợ dịch vụ ngày càng tăng là do LS tăng và các vấn đề về thanh khoản trên bảng cân đối kế toán của các tổ chức tài chính yếu. Đầu tháng 5, FED có lần tăng LS thứ 10 liên tiếp chỉ trong vòng 14 tháng. Trong khi đó, các quan chức cấp cao tại NHTW TQ và Bộ Tài chính TQ nhiều lần nhấn mạnh mối lo ngại về dòng vốn chảy khỏi các thị trường mới nổi do LS cao và khủng hoảng NH ở Mỹ. TQ ghi nhận vốn ròng chảy ra khỏi thị trường ở mức kỷ lục 80 tỷ USD trong 2022. Tính đến tháng 3/2023, các chính phủ nước ngoài nắm giữ **#3,57%** nợ bằng đồng CNY tại TQ, giảm từ mức 4,22% sv 1 năm trước. Tuy nhiên, dòng vốn từ các quỹ chảy ra khỏi thị trường cổ phiếu và trái phiếu TQ đã chậm lại từ đầu năm nay. Trên toàn cầu, giới đầu tư vẫn lo lắng liệu kết quả các cuộc đàm phán về trần nợ công tại Mỹ có thể giúp Chính phủ nước này tránh được 1 vụ vỡ nợ hay không. Nếu không thể đi đến một thỏa thuận về trần nợ công, Chính phủ Mỹ có thể rơi vào tình trạng vỡ nợ nghiêm trọng với khoản nợ 31.400 tỷ USD sau ngày 1/6.

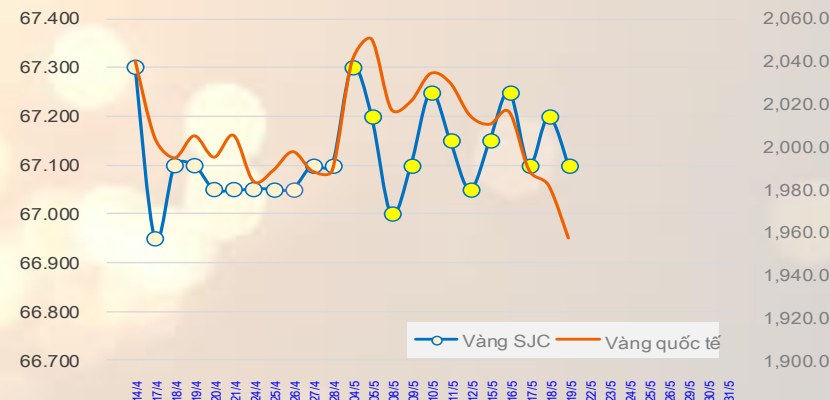
CPI 2022-2023



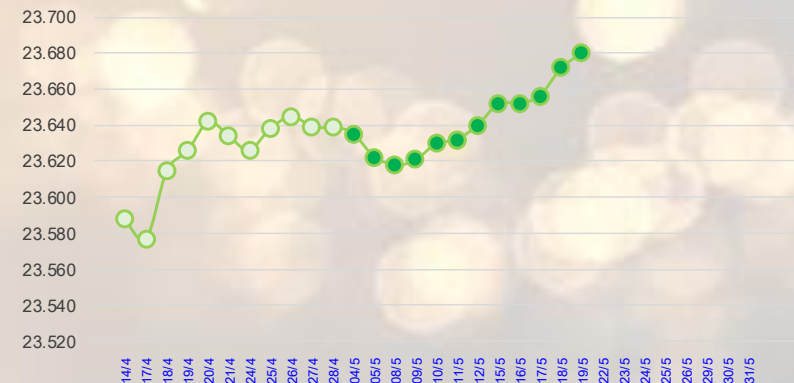
GDP 2022 - 2023



Giá vàng Tháng 5/2023



Tỷ giá trung tâm Tháng 5/2023



DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NĂM 2023 - 2024

TỔ CHỨC DỰ BÁO	THẾ GIỚI		VIỆT NAM	
	2023	2024	2023	2024
World Bank			6,3%	
IMF	2,8%		5,8%	
OECD	2,2%		6,5%	
Liên hiệp quốc	2,5%			
Standard Chartered			6,5%	
ADB			6,5%	6,8%
HSBC			6,0%	
VNDirect			6,9%	
VDSC			6,3%	
UOB			6,0%	



(*) Cập nhật dự báo mới nhất của các tổ chức

Tổng hợp từ các website

Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính Ngân hàng

<https://cafef.vn/chuyen-gia-ifc-chi-cach-de-no-xau-khong-xau-188230518134351888.chn>
<https://nhipsongkinhdoanh.vn/cir-cua-nhieu-ngan-hang-bat-dau-tang-tro-lai-post3109197.html>
<https://vietstock.vn/2023/05/ngan-hang-hoat-dong-hieu-qua-giam-chi-phi-nho-ket-noi-du-lieu-chuyen-doi-so-757-1071949.htm>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://cafef.vn/chuyen-gia-de-xuat-3-nhom-giai-phap-kiem-soat-lam-phat-nham-thuc-day-phuc-hoi-kinh-te-188230518085342389.chn>
<https://vietnambiz.vn/vdsc-viet-nam-kho-co-the-ky-vong-vao-su-phuc-hoi-cua-trung-quoc-sau-khi-mo-cua-tro-lai-202351815375799.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietnambiz.vn/lien-hop-quoc-can-h-bao-nguy-co-tang-truong-toan-cau-thap-keo-dai-2023517222419892.htm>
<https://vneconomy.vn/no-toan-cau-vuot-300-nghin-ty-usd-cac-thi-truong-moi-noi-dang-no-nhieu-chua-tung-thay.htm>

